

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lan.

Ông Ngô Văn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lê Trần Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng H, sinh ngày 30/12/1981 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn H, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H1, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Cù Quan V, sinh năm 1994 (đã chết);

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Vợ chồng ông Cù Văn D, sinh năm 1965 và bà Văn Thị N1, sinh năm 1964 (có mặt).

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trương Công T1, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 07/9/2023, anh Đặng Hoàng H điều khiển xe ô tô tải biển số 86C-052.07 chở trụ bê tông đi từ nhà của mình đến huyện V, tỉnh Bình Định. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đi đến đoạn Quốc lộ A thuộc thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, lúc này H điều khiển xe ô tô đi trên phần đường phía Nam Quốc lộ A, hướng từ tây sang đông thì nghe thấy tiếng động lạ ở cầu sau của xe và tiếng máy xe ô tô có dấu hiệu bị ngập nên đánh lái đi vào mép lòng đường bên phải. Khi xe đi vào gần sát mép đường thì tắt máy đột ngột và dừng lại trên đường. Lúc này, trục bánh xe trước và sau bên phải cách mép lòng đường bên phải lần lượt 0,93m và 0,95m. Anh H không khởi động lại máy (thực tế xe khởi động lại vẫn điều khiển đi được), không bật đèn cảnh báo của xe, không đặt cảnh báo nguy hiểm trước và sau xe mà rời khỏi vị trí lái rồi chui xuống gầm xe kiểm tra. Khoảng 01 phút sau, anh Cù Quan V điều khiển xe mô tô biển số 77H1-134.77 đi trên đường Q từ hướng tây đến, va chạm vào phần đuôi xe bên trái xe ô tô của anh H, rồi ngã ra đường. Hậu quả: V chết trên đường đi cấp cứu, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Dấu vết vụ tai nạn giao thông đường bộ được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh.

Ngày 07/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh B giám định nguyên nhân chết của anh Cù Quan V. Tại Kết luận giám định pháp y số 306/KLGĐTT-PYBD ngày 14/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận nguyên nhân chết của anh Cù Quan V là sốc đa chấn thương.

Ngày 06/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu Sở Giao thông vận tải tỉnh B giám định an toàn kỹ thuật phương tiện đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 86C-052.07 do anh Đặng Hoàng H điều khiển bị tai nạn giao thông ngày 07/9/2023. Ngày 24/10/2023, giám định viên Sở Giao thông vận tải tỉnh B ra kết luận giám định tư pháp với nội dung kết luận như sau: Một số chi tiết trong hệ thống truyền lực như ổ bi tê, mâm ép, lá côn có dấu hiệu mòn dẫn đến tình trạng khi tăng hoặc giảm số trong lúc xe đang di chuyển làm động cơ dễ bị tắt máy.

Ngày 12/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra văn bản yêu cầu định giá đối với những hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 86C-052.07 và xe mô tô biển số 77H1-134.77. Ngày 15/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 86C-052.07 tại thời điểm bị xâm phạm là 2.100.000 đồng;

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 77H1-134.77 tại thời điểm bị xâm phạm là 3.860.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ:

- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 86C-052.07, tên chủ xe Trương Công T1 – 1985, địa chỉ: Thôn D - Đ - T - Bình Thuận.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C của Đặng Hoàng H, sinh ngày 30/12/1981, địa chỉ: xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 86C-052.07.

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 86C-052.07.

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco, loại tải có mui, màu sơn trắng, tải trọng 3000, BKS: 86C-052.07, số máy: 211WA084603, số khung: 45ACBC081208. Đã trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng H.

- 01 (một) xe mô tô biển số 77H1-134.77, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C6K063199, số khung RLCS5C6K0DY063190. Đã trả lại cho ông Cù Văn D (người nhà nạn nhân).

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Đặng Hoàng H đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân với số tiền 45.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTS ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo Đặng Hoàng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị cáo đã bồi thường thêm theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã bãi nại về dân sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong; đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng H:

+ 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 86C-052.07, tên chủ xe Trương Công T1 – 1985, địa chỉ: Thôn D - Đ - T - Bình Thuận.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C của Đặng Hoàng H, sinh ngày 30/12/1981, địa chỉ: xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

+ 01 (Một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 86C-052.07.

+ 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 86C-052.07.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 21 giờ ngày 07/9/2023, tại đoạn đường Q thuộc Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Đặng Hoàng H điều khiển xe ô tô tải biển số 86C-052.07 đi theo hướng từ tây sang đông thì xe tắt máy đột ngột nhưng bị cáo không khởi động lại mà đỗ xe rồi tiến hành xuống xe kiểm tra. Bị cáo H không đỗ xe sát mép đường bên phải theo hướng đi, không bật đèn cảnh báo nguy hiểm, xe ô tô đỗ chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt cảnh báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe nên đã xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô 77H1-134.77 do anh Cù Quan V điều khiển đi từ hướng tây tới va tông vào bên trái đuôi xe ô tô 86C-052.07. Hậu quả làm anh V chết trên đường đi cấp cứu do sốc đa chấn thương. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Hoàng H đã vi phạm quy định tại điểm a, b, d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Đặng Hoàng H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Hoàng H có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục xong hậu quả với số tiền 65.000.000 đồng và được đại diện hợp pháp người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng H:

- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 86C-052.07, tên chủ xe Trương Công T1 – 1985, địa chỉ: Thôn D - Đ - T - Bình Thuận.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C của Đặng Hoàng H, sinh ngày 30/12/1981, địa chỉ: xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 86C-052.07.

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 86C-052.07.

Theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 08/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T (Bút lục số 93A).

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Hoàng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Về mức hình phạt đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2024).

2.2 Giao bị cáo Đặng Hoàng H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đặng Hoàng H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng H:

- 01 (Một) chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 86C-052.07, tên chủ xe Trương Công T1 – 1985, địa chỉ: Thôn D - Đ - T - Bình Thuận.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C của Đặng Hoàng H, sinh ngày 30/12/1981, địa chỉ: xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 86C-052.07.

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 86C-052.07.

Theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 08/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T (Bút lục số 93A).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Hoàng H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHSCA huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo